TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2026/QĐST-HNGĐ	

Lào Cai, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 43/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Giàng Thị T, sinh năm 2000.

Căn cước công dân: 01030008010.

Nơi ĐKTT: Thôn Y, xã N, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T , tỉnh Lào Cai.

Anh Tẩn Láo T, sinh năm 1995

Căn cước công dân: 010095008699

Địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T quen biết, yêu thương nhau, được gia đình hai bên đồng ý, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương, anh chị chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2024. Đến ngày 19/5/2025, chị T và anh T mới thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã N, thị xã S, tỉnh Lào Cai (nay là UBND xã N, tỉnh Lào Cai) theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách trái ngược, không chung quan điểm sống, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau, không còn yêu thương, tôn trọng nhau nữa. Khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã được gia đình hai bên khuyên giải, động viên nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn, mà ngày càng trầm trọng. Đến đầu năm 2026 chị T và anh T đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T đều xác

định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cầm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T không có con chung, nên chị T, anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T. Quan hệ hôn nhân của chị T, anh T chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí: Chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T mỗi người phải chịu 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0002247 ngày 09/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Giàng Thị T và anh Tẩn Láo T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã N, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang